

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 23 - 12 - 2020

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy.

Các Thẩm phán: + Ông Huỳnh Văn Ngoan

+ Bà Lê Thị Hồng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2020/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Xin ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 182/2020/HNGĐ- ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 532/2020/QĐ-PT ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Bị đơn: Anh **Tô Văn Thanh T**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

-Người kháng cáo: Nguyên đơn – Nguyễn Thị Thanh N.

(Có mặt chị N. Vắng anh T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo án sơ thẩm;**

-Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thanh N trình bày:

Chị và anh T cưới nhau năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 02/2020 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, thường xuyên

xảy ra xung đột, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hai người đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay không hàn gắn được. Do đó, chị yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Tô Thị Thúy D, sinh ngày 10/5/2000 và Tô Văn K, sinh ngày 24/10/2013. Cháu D đã thành niên, còn cháu K hiện đang sống với anh T. Khi ly hôn chị đồng ý để anh T nuôi cháu K, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- *Bị đơn -anh Tô Văn Thanh T trình bày:*

Anh xác định mâu thuẫn vợ chồng không lớn, tuy nhiên vào khoảng tháng 02/2020 khi hai vợ chồng cùng đi đám về khoảng 09 giờ tối thì chị N vẫn muốn đi nhậu tiếp, anh không cho dẫn đến vợ chồng cự cãi, lúc nóng giận anh có đánh chị N một bạt tay, sau đó chị N giận dữ về nhà mẹ ruột sống cho tới nay. Anh xác định vẫn thương vợ, con nên không đồng ý ly hôn. Anh cam kết sẽ không đánh vợ nữa, mong vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau chăm sóc con cái. Nếu Tòa xử cho ly hôn, anh đồng ý nuôi con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung không tranh chấp, nợ chung không có.

*Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 182/2020/HNGĐ- ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Không chấp nhận yêu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh N.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

*Ngày 31/8/2020, chị Nguyễn Thị Thanh N có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho chị N được ly hôn với anh Tô Văn Thanh T.

*Tại phiên tòa phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Anh Tô Văn Thanh T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Xin ly hôn”; thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung kháng cáo, xét thấy:

Chị Nguyễn Thị Thanh N kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị đối với anh Tô Văn Thanh T. Lý do kháng cáo: Chị N cho rằng chị không còn tình cảm với anh T do cả hai không hợp nhau và sau khi xét xử sơ thẩm anh T vẫn còn hăm dọa đánh chị, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2020 cho đến nay nên không còn khả năng hàn gắn.

Xét yêu cầu kháng cáo của chị N là không có căn cứ, bởi lẽ tại phiên tòa chị N trình bày sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, anh T không có hành vi bạo lực gia đình hoặc xâm phạm quyền và nghĩa vụ của vợ hoặc chồng, đến tháng 02/2020 thì mới phát sinh mâu thuẫn là do trong lúc vợ chồng cãi nhau, chị N chửi thề với anh T trước và giật chìa khóa xe đòi về nhà mẹ ruột của chị N sinh sống làm cho anh T tức giận và anh T có tát chị N một cái nên chị N giận dữ bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh T trực tiếp nuôi con và nhiều lần năn nỉ chị N quay về nhưng chị N không đồng ý.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai anh chị là có thật nhưng chưa đến mức độ trầm trọng, khả năng hàn gắn vẫn còn. Chị N kháng cáo xin ly hôn nhưng không bổ sung được chứng cứ nào mới, vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của chị N không được chấp nhận nên chị N phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Thanh N.

Giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm số 182/2020/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh N về việc xin ly hôn với anh Tô Văn Thanh T.

2/- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003477 ngày 22/5/2020 và biên lai thu số 0003932 ngày 31/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong án phí.

3/- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND huyện C;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS C;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thu Thủy